

Sơn La, ngày 17 tháng 11 năm 2023

Số: /QĐ-TTĐVVV

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán kinh phí chi hoạt động quản lý Bảo hiểm Bảo hiểm thất nghiệp năm 2023

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số: 3325/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La V/v kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Sơn La;

Căn cứ công văn số 1223/CVL-VP ngày 15/11/2023 của Cục việc làm về thông báo giao kinh phí chi hoạt động quản lý Bảo hiểm thất nghiệp năm 2021;

Theo đề nghị của trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai nguồn kinh phí chi hoạt động quản lý Bảo hiểm thất nghiệp được giao năm 2023 của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Sơn La.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Trưởng các phòng, bộ phận chuyên môn, phụ trách kế toán và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TT;
- Cổng thông tin điện tử của TT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC

Vũ Quang Khải

PHỤ LỤC**Công khai nguồn kinh phí chi hoạt động quản lý Bảo hiểm thất nghiệp
được giao năm 2023**

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-TTĐVVL ngày 17/11/2023 của Trung tâm
Dịch vụ việc làm tỉnh Sơn La)

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	NỘI DUNG CHI	KINH PHÍ GIAO	GHI CHÚ
I	CHI HOẠT ĐỘNG BỘ MÁY	1.644.038	Tương ứng với 5 định suất lao động
1	Chi thường xuyên	1.271.088	
-	Chi tiền lương và các khoản trích theo lương cho hợp đồng trong định suất	843.588	
-	Tiền lương đối với hợp đồng ngoài định suất	280.000	
-	Quản lý hành chính theo định mức	147.500	
2	Chi không thường xuyên	372.950	
-	Chi duy trì văn phòng đại diện	153.000	
-	Mua sắm tài sản, phương tiện làm việc	219.950	
+	<i>Mua sắm tài sản dùng chung (Máy Scan, điều hòa nhiệt độ, máy hủy tài liệu...)</i>	219.950	
II	Chi công tác quản lý người tham gia, thụ hưởng và tổ chức thu, chi trả các chế độ	1.354.000	
1	Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật	170.000	
2	Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	50.000	
3	Công tác quản lý người tham gia, người thụ hưởng	754.000	
-	Bảo quản, lý trữ, chính lý, số hóa người tham gia, người thụ hưởng	474.000	
+	<i>Chi mua sắm bì lưu trữ hồ sơ, hộp lưu trữ hồ sơ, chống mối mọt...</i>	80.000	
+	<i>Scan hồ sơ bảo hiểm thất nghiệp</i>	394.000	
-	Chi các chế độ phục vụ và quản lý đối tượng	280.000	

4	Công tác tổ chức thu, chi trả các chế độ	300.000	
-	Chi in ấn, phô tô tài liệu, biểu mẫu	100.000	
-	Chi các hoạt động phối hợp tổ chức thu, chi trả các chế độ	200.000	
5	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát	80.000	
-	Chi phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và các hoạt động phối hợpj trong thanh tra, kiểm tra, giám sát	80.000	
	Tổng cộng	2.998.038	